TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BTL
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày: 13/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đ Anh

Ông Dương Minh Tuấn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Thùy Vân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Quận BTL, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số ngày 4 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lưu Hải S, sinh năm 2000; HKTT và nơi ở : Thôn Đ, xã N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc : Kinh ; Giới tính : Nam ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt Nam ; Con ông : Lưu Văn Q và bà: Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự : Chưa; Tạm giữ: ngày 20/12/2022; Hủy bỏ tạm giữ: Ngày 29/12/2022; Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại : Anh Nguyễn Đ N sinh năm 2003; ĐKTT: Xã H, huyện H, Tỉnh Hà Tĩnh; Tạm trú: Số 17 nghách 12/15/117 T, phường C, quận BTL, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 20/12/2022, Công an phường C 1, quận BTL, TP Hà Nội nhận được đơn của anh Nguyễn Đ N *(SN: 2003; HKTT: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh)* trình báo về việc anh N bị mất 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS TUF màu xám đen tại khu nhà trọ số 17, ngách 12/15/117 T, phường C 1, quận BTL, TP Hà Nội. Anh N kiểm tra camera khu nhà trọ, nghi ngờ Lưu Hải S (bạn cùng phòng trọ cũ) là người đã trộm cắp máy tính của anh N. Đến ngày 20/12/2022, S quay lại phòng trọ của anh N để thanh toán tiền đặt cọc nhà trọ thì anh N báo Công an phường C 1 đến giải quyết.

*Vật chứng thu giữ của Lưu Hải S: 01 xe máy Honda Wave BKS: 88H1-032** màu đen bạc, có số khung: 135649, số máy: 29344**.

Anh N tự nguyện giao nộp 01 USB có chứa hình ảnh S đi vào, đi ra khỏi khu nhà trọ xách theo balo chứa máy tính xách tay đã trộm cắp của anh N ngày 08/12/2022 tại nhà trọ số 17/12/15/117 đường Trần Cung, phường C 1, quận BTL, Hà Nội.

Kết luận định giá tài sản số 537 ngày 30/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận BTL định giá: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS TUF gaming F15 FX506HC-HN144W màu xám đen, đã qua sử dụng, có tài sản tương tự bị hại xác nhận, *trị giá 10.000.000 đồng*

Quá trình điều tra xác định: Khoảng đầu tháng 11/2022 đến ngày 01/12/2022, Lưu Hải S thuê nhà tại địa chỉ số 17/12/15/117 đường T, phường C 1, quận BTL, TP Hà Nội ở cùng anh Nguyễn Đ N. Quá trình ở chung, S quan sát thấy anh N có 1 chiếc máy tính sách tay nhãn hiệu ASUS TUF, màu xám để trong ba lô, anh N thường xuyên đi học cả ngày, buổi tối đi làm thêm đến tối muộn mới về. Do thiếu tiền tiêu sài nên S nảy sinh ý định trộm cắp máy tính xách tay của anh N để bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi chuyển phòng trọ đi nơi khác, S đã đánh thêm 1 chìa khóa cửa phòng trọ (không nhớ nơi đánh chìa khóa cụ thể) chờ sơ hở sẽ quay lại trộm cắp máy tính xách tay của anh N. Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 08/12/2022, lợi dụng thời gian anh N vắng nhà, S điều khiển xe máy biển kiểm soát 88H1 – 032.70, dùng khẩu trang che biển kiểm soát xe đi đến nhà trọ cũ tại số 17/12/15/117 đường T, phường C 1, quận BTL, Hà Nội. Sau đó, S dùng chìa khóa đã đánh sẵn mở cửa phòng trọ và trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS TUF màu xám của anh N rồi mang về cất giấu tại nhà trọ của mình tại ngõ 189, đường H, N, Ba Đình, Hà Nội. Trên đường về phòng trọ, S đã vứt chiếc chìa khóa phòng trọ cũ vào xe rác. Đến khoảng 17 giờ ngày 09/12/2022, S đã bán chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS TUF cho anh Nguyễn Đ Đ (SN: 1970; HKTT: Kiều Mai, Phúc Diễn, BTL, Hà Nội) chủ cửa hàng cầm đồ tại số 76 đường H, phường M, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội được 7.500.000 đồng. Số tiền trên S đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 20/12/2022, S quay lại phòng trọ tìm anh N để nhận lại tiền đặt cọc thuê nhà thì bị bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Lưu Hải S khai nhận hành vi như trên và khai: S không nhớ được vị trí đánh chìa khóa và vứt chìa khóa phòng trọ của anh N.

Anh Nguyễn Đ N trình bày: Anh đã được gia đình Lưu Hải S bồi thường 25.000.000 đồng đối với thiệt hại do hành vi trộm cắp của S. Anh N không có yêu cầu gì về dân sự. Đối với anh Nguyễn Đ là người mua lại chiếc máy tính xách tay của Lưu Hải S, quá trình điều tra xác định: anh Đ không biết đây là tài sản S trộm cắp nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Hiện anh Đ đã bán máy tính cho một người không quen biết nên không thu hồi được.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu bạc, BKS: 88H1-032**, S điều khiển để đi trộm cắp tài sản ngày. Cơ quan điều tra xác minh chủ đăng ký xe là ông Nguyễn Văn T (SN: 1960; HKTT: Cao Minh, Phúc Yên, Vĩnh Phúc). Ông Thiện khai: xe máy trên ông Thiện mua cho con trai là anh Nguyễn Minh T (SN: 1988; HKTT: Cao Minh, Phúc Yên, Vĩnh Phúc) sử dụng. Anh Nguyễn Minh T là anh rể của bị can Lưu Hải S,

anh Thảo cho S mượn xe máy để làm phương tiện đi học từ năm 2018, không biết S sử dụng xe máy làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Quá trình tra cứu xác định, xe máy trên không có trong dữ liệu xe máy vật chứng nên ngày 27/02/2023, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả xe máy này cho anh Nguyễn Minh T. Anh T đã nhận lại tài sản và không có ý kiến đề nghị gì khác

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận BTL đã truy tố: Lưu Hải S phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Hải S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 10/3/2023 và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b,s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Bị cáo Lưu Hải S từ 09 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách từ 18 tháng đến 30 tháng;

Lời nói sau cùng bị cáo Lưu Hải S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BTL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản kết luận định giá tài sản, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

[3] Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/12/2022, tại phòng trọ ở địa chỉ số 17/12/15/117 đường T, phường C 1, quận BTL, TP Hà Nội, Lưu Hải S trộm cắp 01 máy tính nhãn hiệu ASUS TUF *trị giá 10.000.000 đồng* của anh Nguyễn Đ N. Hành vi của bị cáo Lưu Hải S phạm tội trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Với mục đích trộm cắp tài sản, khi bị cáo không còn ở cùng phòng trọ với anh N bị cáo vẫn giữ lại chìa khóa đánh thêm, lợi dụng lúc anh N không có nhà bị cáo về phòng trọ cũ dùng chìa khóa mở phòng vào trộm cắp chiếc máy tính của anh N mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản được luật hình bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Tình tiết tăng nặng nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình phạt xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự phạm tội lần đầu, bị cáo tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b,s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận tiền bồi thường, và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên tòa không xem xét giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm b,s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Hải S phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Lưu Hải S 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Giao bị cáo về UBND xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại (Nếu có);
- Người bào chữa (Nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân quận BTL;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an quận BTL;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Minh Huệ